

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HƯƠNG ƯỚC TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

LÊ VĂN LỢI*

Tóm tắt: Hương ước là bộ quy tắc ứng xử mẫu mực do cộng đồng dân cư nông thôn Việt Nam tự nguyện thỏa thuận soạn thảo và sử dụng làm thước đo phẩm giá, nhân cách và điều chỉnh các quan hệ xã hội trong đời sống, lao động sản xuất của cộng đồng làng xã. Trong thời gian qua, nhiều cộng đồng dân cư nông thôn đã quan tâm đến việc bảo tồn, phát huy giá trị của các bản hương ước truyền thống hoặc xây dựng các bản hương ước mới để điều chỉnh các mối quan hệ trong làng xã. Nhìn chung, nhiều bản hương ước đã phát huy tác dụng tích cực trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, việc biên soạn và thực hiện hương ước vẫn còn những hạn chế, vướng mắc nhất định. Bài viết trên cơ sở phân tích giá trị và thực trạng việc xây dựng hương ước sẽ đề xuất một số giải pháp để phát huy vai trò tích cực của hương ước trong quá trình xây dựng nông thôn mới hiện nay.

Từ khóa: hương ước, cộng đồng dân cư, làng xã, nông thôn mới.

Hương ước là một phần quan trọng góp phần hình thành văn hoá cộng đồng và thể hiện rõ nét sắc thái, bản sắc văn hoá của cộng đồng làng xã. Hương ước bao gồm những quy tắc ứng xử mẫu mực do cộng đồng dân cư nông thôn Việt Nam tự nguyện thỏa thuận soạn thảo, ban hành và có hiệu lực trong phạm vi khu vực của những cư dân đang cùng sinh sống. Hương ước được sử dụng làm thước đo phẩm giá, nhân cách và điều chỉnh các quan hệ xã hội trong đời sống, lao động sản xuất của cộng đồng. Hương ước mang

tính tự quản của cộng đồng dân cư trên cơ sở sự nhất trí của tập thể và được thể hiện bằng văn bản. Trong từng cộng đồng dân cư ở những vùng nông thôn khác nhau, qua các thời kỳ, hương ước có những tên gọi khác nhau.

Hương ước là một thành tố quan trọng trong thể chế quản lý nông thôn, đề cao vai trò tự quản của thôn, làng, ấp, bản, là một nét văn hóa quản lý truyền thống có tính phổ biến ở nông thôn Việt Nam. Trong quá trình tồn tại và phát triển, hương ước đã trải qua nhiều thăng trầm

* PGS.TS. Lê Văn Lợi, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

lịch sử và được cộng đồng dân cư nông thôn Việt Nam lưu truyền qua nhiều thế hệ. Sức sống kỳ diệu với những ảnh hưởng tốt đẹp trong đời sống của người dân là do hương ước thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với nhu cầu và những thay đổi trong đời sống xã hội. Từ nhiều thế kỷ qua, hương ước với những quy định rõ ràng, chặt chẽ được coi là một công cụ quan trọng góp phần quản lý xã hội trong phạm vi thôn, bản, làng xã ở Việt Nam. Hương ước góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp; bảo vệ môi sinh, môi trường; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp. Những giá trị tích cực của hương ước đã góp phần hình thành nên nhiều nếp sống tốt đẹp cho xã hội và con người Việt Nam, như: nếp sống dân chủ trong bàn bạc và quyết định mọi công việc của cộng đồng làng xã; nếp sống nhân văn, tương thân tương ái giữa các thành viên trong gia đình và trong cộng đồng làng xã. Hơn nữa, hương ước còn góp phần nuôi dưỡng tinh thần dũng cảm, kiên cường, bất khuất và ý thức độc lập, tự chủ, tự cường, không ỷ lại và không dựa dẫm vào người khác của cộng đồng người nông dân Việt Nam. Hương ước còn góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết trong cộng đồng làng xã và đại đoàn kết của người dân toàn dân tộc; khuyến khích và định hướng mọi người vươn tới những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống, sự hoàn thiện gắn với các giá trị Chân - Thiện - Mỹ trong nhân cách, lối sống, ứng xử... Hương ước được coi như một công cụ hỗ trợ cho pháp luật để duy trì, phát triển thuần phong mỹ tục, đề cao các chuẩn mực đạo lý

và đạo đức truyền thống trong sinh hoạt cộng đồng.

Đương thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, trong đó có giá trị của hương ước. Trong lần về thăm tỉnh Thái Bình, chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: “Hương ước là quy ước của làng... đó là những phong tục tốt đẹp của nông thôn nước ta trước đây. Từ sau ngày cách mạng, các chú xoá bỏ hết cả, thế là không đúng. Cách mạng chỉ xoá đi cái xấu, cái dở, còn cái hay cần phải giữ gìn và phát huy”¹¹. Quán triệt tư tưởng của Người, trong thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến vấn đề bảo tồn và phát huy các giá trị của những bản hương ước truyền thống và xây dựng hương ước, quy ước mới nhằm tạo lập cơ chế “làm chủ trực tiếp bằng các hình thức nhân dân tự quản bằng các quy ước, hương ước tại cơ sở phù hợp với luật pháp của Nhà nước”¹². Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về *xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* đã chỉ rõ “khuyến khích nhân dân các xã, phường, thôn, ấp, cụm dân cư, khu tập thể, xí nghiệp, cơ quan xây dựng các quy ước về nếp sống văn hóa, giữ gìn trật tự vệ sinh công cộng, bảo vệ môi trường thiên nhiên, cảnh quan sạch đẹp”¹³. Đặc biệt, ngày 19/6/1998 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư. Thực hiện Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Ban Thường trực Ủy ban Trung

ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một số Bộ, ngành đã phối hợp xây dựng, ban hành các thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước. Ngày 08 tháng 5 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước, tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện trong thực tế.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc hướng dẫn các cộng đồng dân cư bảo tồn giá trị hương ước truyền thống và xây dựng, thực hiện hương ước mới. Theo Báo cáo số 108/BC-BTP ngày 23/5/2016 của Bộ Tư pháp về tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư giai đoạn 1998 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2016 - 2020: "Tính đến tháng 6/2015, trong số 125.083 thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố, khu dân cư (sau đây gọi là thôn, làng) được rà soát, có 109.698 hương ước, quy ước đã được phê duyệt, chiếm tỷ lệ 87,7 %; 6.694 hương ước, quy ước đang trong quá trình phê duyệt; 3.260 hương ước, quy ước đang xây dựng hương ước, quy ước đã được xây dựng"⁴⁾. Đến tháng 3/2018, trong số 106.383 thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố, khu dân cư được rà soát "có 99.073 hương, quy ước đã được phê duyệt hiện có chiếm tỷ lệ 93,1%; 85.540 hương ước, quy ước đã được phê duyệt; 9.136 hương ước, quy ước đang trong quá trình xây dựng; 38.530 hương ước, quy ước đã được sửa đổi, bổ sung"⁵⁾.

Cùng với những thăng trầm trong lịch sử, có những lúc hương ước bị thành kiến

và đặt bên lề cuộc sống, nhưng với những giá trị, tác dụng tích cực đối với đời sống cộng đồng nông thôn, hương ước vẫn tồn tại trong sự trân trọng, nâng niu, bảo vệ của cộng đồng và ngày càng hoàn thiện để phù hợp với thực tiễn của đất nước. Nhìn chung, nội dung các bản hương ước đã thể hiện được tinh thần dân chủ, vừa bảo đảm không trái các quy định của pháp luật, vừa sát hợp với điều kiện đặc thù của từng làng xã, thôn bản và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của đa số người dân trong cộng đồng dân cư nhằm gìn giữ và phát huy những giá trị tốt đẹp của thuần phong mỹ tục, bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống,... Nhiều nội dung, tiêu chí cơ bản của Chương trình xây dựng nông thôn mới đã được cụ thể hóa thành các quy định trong hương ước, như: Đoàn kết tham gia phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, khuyến khích làm giàu chính đáng; Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng gia đình văn hóa; phát huy truyền thống đền ơn, đáp nghĩa, tương thân, tương ái; Đoàn kết tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; Đoàn kết chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; Đoàn kết phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh⁶⁾. Bên cạnh đó, các thôn, làng đã chủ động lồng ghép quy chế dân chủ vào xây dựng hương ước, quy ước về nếp sống

văn hóa và được nhân dân đồng tình ủng hộ, như: Thanh niên nam nữ kết hôn đúng tuổi quy định, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, không được tảo hôn, xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống,... Hương ước còn quy định việc sống đoàn kết, hòa thuận, tương thân, tương ái giữa các dòng họ.

Việc xây dựng, thực hiện các văn bản hương ước của các cộng đồng dân cư nông thôn trở thành một biện pháp hữu hiệu để xây dựng nông thôn mới. Cùng với pháp luật của Nhà nước, hương ước đã góp phần quan trọng trong việc phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường ở nông thôn. Hương ước đã phát huy vai trò tích cực trong việc phát triển phong trào tự quản của nhân dân, động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, tham gia vào công việc quản lý Nhà nước, quản lý xã hội; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp trong đời sống nhân dân. Đồng thời, hạn chế và từng bước loại bỏ phong tục, tập quán lạc hậu. Việc xây dựng hương ước trong các địa bàn dân cư ở nông thôn đã góp phần thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển nội lực của nhân dân, để hoàn thành những nhiệm vụ cách mạng, xây dựng và phát triển bền vững đất nước. Bảo tồn và phát huy giá trị của hương ước trong xây dựng đời sống văn hoá nông thôn mới đã gắn kết chặt chẽ và góp phần quan trọng trong việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” nay là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Thông qua việc xây dựng và thực hiện hương ước đã làm cho nhân dân phấn khởi, tích cực thi đua lao động sản xuất, đoàn kết giúp đỡ nhau xóa đói giảm nghèo, từng bước thực hiện nếp sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang, khuyến khích phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh, tiết kiệm và hạn chế ăn uống lãng phí, tốn kém, bài trừ hủ tục mê tín dị đoan,... góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm nổi bật như đã nêu trên, việc xây dựng và thực hiện hương ước trong các cộng đồng dân cư nông thôn còn một số hạn chế, bất cập. Một số bản hương ước có nội dung sơ sài, chưa kịp thời điều chỉnh những quan hệ phát sinh trong đời sống mà pháp luật không quy định nên chưa sát với tình hình thực tế của địa phương, một số nội dung rập khuôn và chưa đúng quy định, chưa đảm bảo tính dân chủ, mang tính áp đặt, hình thức của hương ước còn thể hiện nhiều hạn chế về kỹ thuật soạn thảo, văn phong,... Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các quy định của hương ước, quy ước còn nhiều hạn chế và chưa thường xuyên. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện và xử lý vi phạm các quy định của hương ước, quy ước chưa kịp thời,... Do đó, để hương ước thực sự đi vào cuộc sống và có tính bắt buộc cao đối với mọi người trong cộng đồng, phát huy những giá trị tích cực của hương ước, quy ước trong xây dựng đời sống văn

hoá nông thôn mới cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vị trí, vai trò hương ước, quy ước trong quản lý xã hội. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức ở địa phương trong việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Tăng cường công tác chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Hai là, tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, làng, khu phố để đảm bảo phù hợp với nội dung của Hiến pháp, các quy định về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước,...

Ba là, việc biên soạn hương ước, quy ước phải đảm bảo thực hiện có hiệu quả tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã khẳng định, nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh là một trong sáu nhiệm vụ để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước. Trong đó, công tác xây dựng gia đình văn hóa bao gồm xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước nhằm xây dựng con người chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, nhà nước, gia đình nề nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau góp phần “thực hiện các

chuẩn mực văn hoá gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh”⁷¹. Công tác xây dựng khu dân cư văn hóa nhằm xây dựng cộng đồng dân cư có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú,... Việc xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước góp phần phát huy dân chủ ở cơ sở, giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống,...

Bốn là, các cấp uỷ, chính quyền thôn, làng khu phố, các đoàn thể cần phải phát huy tốt vai trò chỉ đạo, định hướng nhân dân trong việc thực hiện quy ước; cán bộ đảng viên phải gương mẫu và đi đầu để nhân dân làm theo.

Năm là, khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trong đời sống. Không xây dựng hương ước, quy ước hàng loạt để đảm bảo tiêu chí bình xét thi đua, chạy theo thành tích. Lựa chọn, thành lập Tổ soạn thảo quy ước phải là các cá nhân có uy tín, trình độ, hiểu biết về pháp luật, phong tục tập quán truyền thống văn hóa của địa phương.

Sáu là, nâng cao năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng hương ước, quy ước cho cán bộ, công chức các ngành chức năng và Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, làng; Biên soạn, cập nhật tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng, theo dõi thực hiện hương ước, quy ước và cấp phát cho địa phương.

Bảy là, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, rà soát, bổ sung, sửa đổi hương ước, quy ước cho phù hợp với tình hình thực tiễn và đề ra giải pháp thực hiện

có hiệu quả; Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước. Đồng thời, đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát, xử lý và có chế tài xử lý các vi phạm trong xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

Hương ước, quy ước là bản ghi chép những lệ tục, các quy định được tuân thủ trong đời sống xã hội trở thành công cụ điều chỉnh các mối quan hệ giữa các thiết chế tổ chức, các giai tầng xã hội trong cộng đồng làng xã để đảm bảo sự ổn định và phát triển của cộng đồng. Những nội dung trong hương ước đa dạng, phong phú trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và có sự thống nhất với những chính sách, quy định của pháp luật của nhà nước đương thời để vừa phản ánh được những nét đặc trưng riêng của từng cộng đồng làng xã vừa dung hoà được các yếu tố riêng của làng xã với quyền lợi của nhà nước. Hương ước, quy ước đã khẳng định được vị trí, vai trò trong xây dựng đời sống văn hoá, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng tình đoàn kết, tương thân, tương ái trong cộng đồng dân cư, giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội, phát triển kinh tế, vệ sinh môi trường và thực hiện chính sách dân số, gia đình và trẻ em. Đồng thời, hương ước, quy ước cũng phát huy vai trò tự quản và thực hiện quyền dân chủ của nhân dân ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước. Hương ước, quy ước là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam cần tiếp tục được gìn giữ, phát huy những giá trị tốt đẹp trong xây dựng nông thôn mới và trong sự nghiệp công

nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển bền vững đất nước./.

CHÚ THÍCH

1. Lê Hồng Sơn, "Yêu cầu quản lý Nhà nước đối với việc ban hành và thực hiện hương ước" trong sách *Chuyên đề về hương ước* do Viện nghiên cứu khoa học pháp lý, Nxb Bộ Tư pháp, Hà Nội, 1996.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (Phần 1 - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16 tháng 7 năm 1998 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về *Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*.
4. Báo cáo số 108/BC-BTP ngày 23/5/2016 của Bộ Tư pháp về *tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư giai đoạn 1998 – 2015 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2016 – 2020*.
5. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, *Đề án tăng cường thực thi pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước đến năm 2021*, tr.9.
6. Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Thông tri số 10/TTr-MTTQ-BTT ngày 08/7/2016 *Hướng dẫn thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh."*
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1)*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, tr.144.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Xuân Đỉnh, *Lệ làng phép nước*, Nxb. Pháp lý, Hà Nội, 1985.
2. Bùi Xuân Đỉnh, *Hương ước và quản lý làng xã*, Nxb. Pháp lý, Hà Nội, 1998.
3. Lê Đức Tiết, *Về hương ước, lệ làng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020.
4. Đinh Khắc Thuân (Chủ biên), *Tục lệ cổ truyền làng xã Việt Nam*, Nxb. KHXH, Hà Nội, 2006.
5. Viện nghiên cứu khoa học pháp lý, *Chuyên đề về hương ước*, Nxb Bộ Tư pháp, Hà Nội, 1996.